TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TH** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/DSST
Ngày: 28/8/2023
Về việc: *"Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TH - TỈNH B

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuyên.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế và bà Bùi Thị Lợi.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Th - tỉnh B.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Th - tỉnh B tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/8/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Th Th- tỉnh B. Tòa án nhân dân thị xã Th mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 56/2020/TLST-DS ngày 02/11/2020 về việc *"Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXX-DS ngày 05/5/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2023/QĐST-DS ngày 24/5/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2023/QĐST-DS ngày 23/6/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2023/QĐST-DS ngày 21/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2023/QĐST-DS ngày 21/8/2023, giữa:

- Nguyên đơn: Cháu Nguyễn Văn T, sinh năm 2004.

Trú tại: Thôn Nh - xã Ng - thị xã Th - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cháu Nguyễn Văn Tuyển: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn Nh - xã Ng - thị xã Th - tỉnh B. Có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn cháu Nguyễn Văn Tuyển:

Luật sư Mai Đức Đ - Luật sư Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn T thuộc Đoàn Luật sư thành phố H. Vắng mặt tại phiên tòa.

Luật sư Bùi Đức N - Luật sư Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn T thuộc Đoàn Luật sư thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

Cùng địa chỉ: Số 5 phố T - phường Tr - quận C - thành phố N.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn Ng - xã Ng - thị xã Th - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn anh Nguyễn Văn Đ: Chị Nguyễn Thị Phương D, sinh năm 1978.

Địa chỉ liên hệ: Số 228 khu phố Đ - phường H - thị xã Th - tỉnh B. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày tại Tòa án của đương sự thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 23/9/2019, anh Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1983; trú tại: Thôn Ng - xã Ng - huyện Th - tỉnh B (Nay là thôn Ng - xã Ng - thị xã Th - tỉnh B) điều khiển xe công nông ba bánh tự chế từ xã N - huyện Th - tỉnh B (Nay là phường N - thị xã Th - tỉnh B) về nhà ở thôn Ng - xã Ng - huyện Th - tỉnh B (Nay là thôn Ng - xã Ng - thị xã Th - tỉnh B) đi trên đường Quốc lộ 38 và đi đúng phần đường, làn đường theo chiều đi của mình. Khi đi đến đoạn Km 20+300 Quốc lộ 38 thuộc địa phận thôn Ng - xã Ng - huyện Th - tỉnh B (Nay là thôn Ng - xã Ng - thị xã Th - tỉnh B), anh Nguyễn Văn Đ điều khiển xe công nông chuyển hướng sang phần đường ngược chiều và đi ở làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để rẽ về nhà ở mặt đường. Khi đi ngược chiều được khoảng 05m, chưa đến cửa nhà thì xe công nông do anh Nguyễn Văn Đ điều khiển xảy ra va chạm với xe gắn máy biển kiểm soát 99AF-022.25 do cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 11/7/2004; trú tại: Thôn Nh - xã Ng - huyện Th - tỉnh B (Nay là thôn Nh - xã Ng - thị xã Th - tỉnh B) điều khiển đang đi hướng từ xã Ng - huyện Th - tỉnh B (Nay xã Ng - thị xã Th - tỉnh B) về xã N - huyện Th - tỉnh B (Nay là phường N - thị xã Th - tỉnh B) theo đúng phần đường, làn đường của mình (Ngược chiều với xe công nông do anh Ng điều khiển). Hậu quả: Cháu Nguyễn Văn T bị ngã ra đường và bị thương tích, xe gắn máy bị hư hỏng. Ngay sau khi xảy ra va chạm, anh Nguyễn Văn Đ đã điều khiển xe công nông ba bánh tự chế rời khỏi hiện trường về nhà không tham gia cấp cứu cháu Nguyễn Văn T, còn cháu Nguyễn Văn T gọi điện thoại về cho gia đình ra đưa đi cấp cứu.

Anh Nguyễn Văn T là đại diện theo ủy quyền của cháu Nguyễn Văn T trình bày: Anh là bố đẻ của cháu Nguyễn Văn T, sau khi tai nạn xảy ra gia đình anh đã đến đưa cháu Nguyễn Văn T đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Th - tỉnh B (Nay là Trung tâm y tế thị xã Th - tỉnh B) rồi tiếp tục đưa ra Bệnh viện V mổ cấp cứu và làm đơn đề nghị Công an huyện Th - tỉnh B (Nay là Công an thị xã Th - tỉnh B) xử lý vụ việc theo pháp luật. Quá trình giải quyết vụ việc Công an huyện Th - tỉnh B (Nay là Công an thị xã Th - tỉnh B) đã đưa cháu Nguyễn Văn T đi giám định thương tích tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

Cháu Nguyễn Văn T sau khi được đưa ra Bệnh viện V mổ cấp cứu và chuyển về điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B đến ngày 14/10/2019 được ra viện về nhà tiếp tục điều trị. Ngày 26/12/2019, cháu Nguyễn Văn T được mổ lần 02 tại Bệnh viện V đến ngày 06/01/2020 được ra viện về nhà tiếp tục điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 7168/C09-TT1 ngày 30/12/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Đối chiếu Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích như sau:

Diện sẹo nông (Do lấy vạt da ghép) tại mặt ngoài 1/3 giữa đùi phải: 01% (Mục 1, Phần I, Chương 9).

Diện sẹo đang bong vảy (Vết thương + mổ + loét) tại mặt trước - trong - ngoài 1/3 dưới cẳng - cổ chân phải: 10% (Mục 3, Phần I, Chương 9).

Gãy 1/3 dưới xương mác bên phải, đang can liền, thẳng trục: 05% (Mục 9.1, Phần VII, Chương 8).

Gãy phức tạp 1/3 dưới xương chày, có ổ khuyết xương lớn: 25% (Mục 5.5, Phần VII, Chương 8).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích quy định tại Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là: 37%.

Do thương tích tại cẳng chân phải của cháu Nguyễn Văn T chưa ổn định (Còn nề nhiều) nên không tiến hành thăm khám và làm thêm các xét nghiệm cần thiết, do vậy chưa đánh giá được hết các tổn thương và di chứng chán thương (Nếu có). Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra đưa cháu Nguyễn Văn T đi giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 803/C09-TT1 ngày 21/02/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Căn cứ kết quả nghiên cứ hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa, các xét nghiệm và đối chiếu kết quả khám ngày 29/11/2019 (Thể hiện tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 7168/C09-TT1 ngày 30/12/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an), xác định:

Các thương tích vẫn giữ nguyên như thời điểm giám định ngày 29/11/2019 gồm:

Diện sẹo nông (Do lấy vạt da ghép) tại mặt ngoài 1/3 giữa đùi phải.

Diện sẹo đang bong vảy (Vết thương + mổ + loét) tại mặt trước - trong - ngoài 1/3 dưới cẳng - cổ chân phải.

Gãy 1/3 dưới xương mác bên phải, đang can liền, thẳng trục.

Gãy phức tạp 1/3 dưới xương chày, có ổ khuyết xương lớn, nay đã ghép xương, hiện tại chân phải ngắn hơn chân trái 02cm (Cẳng chân phải 73cm, cẳng chân trái 75cm).

Các thương tích được bổ sung ngày 11/02/2019 gồm:

Sẹo mổ tại vùng gai chậu trước trên bên phải.

Khuyết xương mào chậu bên phải (Do lấy xương ghép tại cẳng chân phải).

Tổn thương động mạch chày trước bên phải, đã xử lý, kết quả tốt.

Tổn thương không hoàn toàn (Đoạn1/3 dưới) thần kinh mác chung bên phải (Hông khoeo ngoài).

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Đối chiếu Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích như sau:

Diện sẹo nông (Do lấy vạt da ghép) tại mặt ngoài 1/3 giữa đùi phải: 01% (Mục 1, Phần I, Chương 9).

Diện sẹo đang bong vảy (Vết thương + mổ + loét) tại mặt trước - trong - ngoài 1/3 dưới cẳng - cổ chân phải: 10% (Mục 3, Phần I, Chương 9).

Gãy 1/3 dưới xương mác bên phải, đang can liền, thẳng trục: 05% (Mục 9.1, Phần VII, Chương 8).

Gãy phức tạp 1/3 dưới xương chày, đã ghếp xương, hiện tại chân phải ngắn hơn chân trái 02cm (Cẳng chân phải 73cm, cẳng chân trái 75cm): 25% (Mục 5.5, Phần VII, Chương 8).

Sẹo mổ tại vùng gai chậu trước trên bên phải: 01% (Mục 1, Phần I, Chương 9).

Khuyết xương mào chậu bên phải (Do lấy xương ghép tại cẳng chân phải): 03% (Mục 8.4, Phần I, Chương 8).

Tổn thương động mạch chày trước bên phải, đã xử lý, kết quả tốt: 04% (Mục 3.1, Phần II, Chương 3).

Tổn thương không hoàn toàn Đoạn 1/3 dưới) thần kinh mác chung bên phải (Hông khoeo ngoài): 18% (Mục 3.42, Phần VII, Chương 2).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích quy định tại Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Nguyễn Văn T sau khi giám định bổ sung là: 52%.

Do các thương tích đứt gân cơ chày trước, duỗi ngón cái dài, duỗi dài các ngón, gân cơ mác bên dài ngắn, gân cơ gấp ngón cái dài không được quy định tại Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế nên không có cơ sở xét tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Cùng ngày 01/3/2020 Công an huyện Th - tỉnh B (Nay là Công an thị xã Thuận Th - tỉnh B) đã ra Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm số: 151 và ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số: 09 đồng thời ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 81 và 82 đối với anh Nguyễn Văn Đ và cháu Nguyễn Văn T. Đối với vấn đề bồi thường dân sự thì Công an huyện Th - tỉnh B (Nay là Công an thị xã Th - tỉnh B) chưa giải quyết và hướng dẫn gia đình anh gửi đơn khởi kiện đến Tòa án.

Tai nạn xảy ra hoàn toàn do lỗi của anh Nguyễn Văn Đ, nhưng anh Nguyễn Văn Đ không đưa cháu Nguyễn Văn T đi cấp cứu, trốn tránh trách nhiệm. Trong thời gian cháu Nguyễn Văn T bị tai nạn phải đi cấp cứu, điều trị nhiều nơi nhưng anh Nguyễn Văn Đ không có trách nhiệm cứu chữa, không đến hỏi thăm, động viên mà chỉ để cho vợ của mình đến đưa cho gia đình 03 lần tổng số tiền 15.000.000 đồng và có 01 lần trả hóa đơn tiền thuốc với số tiền 1.163.800 đồng.

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 09/7/2020, cháu Nguyễn Văn T cùng người đại diện hợp pháp của mình là anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thị L yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ phải bồi thường thương tích cho cháu Nguyễn Văn T tổng số tiền là 300.000.000 đồng. Tại bản tự khai ghi ngày 20/12/2020, anh Nguyễn Văn T là người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Văn T yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ phải bồi thường thương tích cho cháu Nguyễn Văn T tổng số tiền là 325.000.000 đồng. Tại phiên hòa giải ngày 07/11/2022, cháu Nguyễn Văn T cùng người đại diện theo ủy quyền của mình là anh Nguyễn Văn T yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ phải bồi thường thương tích cho cháu Nguyễn Văn T tổng số tiền là 262.084.840 đồng. (Cụ thể: Tiền khám chữa bệnh , cứu chữa, bồi dưỡng, tiền thuốc: 104.823.840 đồng; Tiền chi phí thuê xe đi cấp cứu và tái khám: 15.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập trong thời gian mẹ cháu Nguyễn Văn T là chị Đinh Thị L không đi làm ở nhà chăm sóc cháu Nguyễn Văn T: 09 tháng x 7.529.000 đồng/01 tháng = 67.761.000 đồng; Tiền tổn thất về tinh thần cho cháu Nguyễn Văn T và gia đình: 50 lần mức lương cơ sở x 1.490.000 đồng = 74.500.000 đồng).

Anh Nguyễn Văn Đ là bị đơn trình bày: Anh xác nhận vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 23/9/2019, anh có điều khiển xe công nông ba bánh tự chế từ xã N - huyện Th - tỉnh B (Nay là phường N thị xã Thuận Th - tỉnh B) về nhà ở thôn Ng - xã Ng - huyện Th - tỉnh B (Nay là thôn Ng - xã Ng - thị xã Th - tỉnh B) đi trên đường Quốc lộ 38 và đi đúng phần đường, làn đường theo chiều đi của mình. Khi đi đến đoạn Km 20+300 Quốc lộ 38 thuộc địa phận thôn Ng - xã Ng - huyện Th - tỉnh B (Nay là thôn Ng - xã Ng - thị xã Th - tỉnh B), anh điều khiển xe công nông chuyển hướng sang phần đường ngược chiều và đi ở làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để rẽ về nhà ở mặt đường. Khi đi ngược chiều được khoảng 05m, chưa đến cửa nhà thì xe công nông do anh điều khiển xảy ra va chạm với xe gắn máy biển kiểm soát 99AF-022.25 do cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 11/7/2004; trú tại: Thôn Nh - xã Ng - huyện Th - tỉnh B (Nay là thôn Nh - xã Ng - thị xã Th - tỉnh B) điều khiển đang đi hướng từ xã Ng - huyện Th - tỉnh B (Nay xã Ng - thị xã

Th - tỉnh B) về xã N - huyện Th - tỉnh B (Nay là phường N - thị xã Th - tỉnh B) theo đúng phần đường, làn đường của mình (Ngược chiều với xe công nông do anh Nguyễn Văn Đ điều khiển). Hậu quả: Cháu Nguyễn Văn T bị ngã ra đường và bị thương tích, xe gắn máy bị hư hỏng. Anh xác định mình có lỗi do vô ý mà gây thiệt hại trong khi cháu Nguyễn Văn T cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe dưới 50cc khi chưa đủ độ tuổi theo quy định tại khoản 1 Điều 60 Luật giao thông đường bộ. Ngoài ra, cháu Nguyễn Văn T còn có hành vi vượt phải sai quy định, không xi nhan, không giảm tốc độ nên đã dẫn đến tai nạn. Sau khi tai nạn xảy ra, anh đã cùng với gia đình đã gọi điện hỏi thăm nhiều lần và trực tiếp đến bệnh viện cũng như nhà riêng cháu Nguyễn Văn T để thăm hỏi. Đồng thời đã đưa cho gia đình anh Nguyễn Văn T 03 lần tổng cộng 15.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả của vụ tai nạn và chi phí phục vụ chữa trị cho cháu Nguyễn Văn T tại bệnh viện số tiền 2.013.800 đồng. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại như cháu Nguyễn Văn T yêu cầu trong đơn khởi kiện anh không chấp nhận mà đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, trong phần tranh tụng anh Nguyễn Văn T là đại diện theo ủy quyền của cháu Nguyễn Văn T và Luật sư Bùi Đức N là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Nguyễn Văn T trình bày: Sau khi xem xét lại tất cả các hóa đơn, chứng từ và căn cứ vào các quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Văn T là đại diện theo ủy quyền của cháu Nguyễn Văn T và Luật sư Bùi Đức N là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Nguyễn Văn T yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ phải bồi thường thương tích cho cháu Nguyễn Văn T tổng số tiền là 250.090.841 đồng. (Cụ thể: Tiền khám chữa bệnh , tiền thuốc: 104.823.841 đồng; Tiền mất thu nhập trong thời gian mẹ cháu Nguyễn Văn T là chị Đinh Thị L không đi làm ở nhà chăm sóc cháu Nguyễn Văn T: 09 tháng x 7.863.000 đồng/01 tháng = 70.767.000 đồng; Tiền tổn thất về tinh thần cho cháu Nguyễn Văn T và gia đình: 50 lần mức lương cơ sở x 1.490.000 đồng = 74.500.000 đồng). Đối với số tiền chi phí đi lại là 15.000.000 đồng anh Nguyễn Văn T là đại diện theo ủy quyền của cháu Nguyễn Văn T và Luật sư Bùi Đức N là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Nguyễn Văn T không yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ phải chi trả khoản tiền này.

Chị Nguyễn Thị Phương D là đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn Đ trình bày: Tai nạn xảy ra cháu Nguyễn Văn T cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe dưới 50cc chưa đủ độ tuổi theo quy định tại khoản 1 Điều 60 Luật giao thông đường bộ. Sau khi tai nạn xảy ra, anh Nguyễn Văn Đ cùng với gia đình đã gọi điện hỏi thăm nhiều lần và trực tiếp đến bệnh viện cũng như nhà riêng cháu Nguyễn Văn T để thăm hỏi. Đồng thời đã đưa cho gia đình anh Nguyễn Văn T tổng cộng 15.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả của vụ tai nạn và chi phí phục vụ chữa trị cho cháu Nguyễn Văn T tại bệnh viện số tiền 2.013.800 đồng. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại như người đại diện theo ủy quyền của cháu Nguyễn Văn T cùng người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Nguyễn Văn T trình bày tại

phiên tòa hôm nay yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho cháu Nguyễn Văn T tổng số tiền 250.090.841 đồng, chị không đồng ý mà đề nghị Tòa án xem xét giải quyết, cụ thể: Tiền khám chữa bệnh , tiền thuốc theo hóa đơn , chứng từ hợp pháp, tiền mất thu nhập trong thời gian mẹ cháu Nguyễn Văn T là chị Đinh Thị L không đi làm để chăm sóc cháu T nằm viện là 46 ngày, tiền tổn thất về tinh thần cho cháu Nguyễn Văn T và gia đình là 25 tháng lương cơ bản. Đối với số tiền phải bồi thường cho cháu Nguyễn Văn T, chị đề nghị Tòa án xem xét khấu trừ đi số tiền mà anh Nguyễn Văn Đ đã đưa cho gia đình anh Nguyễn Văn T và chi phí phục vụ chữa trị cho cháu Nguyễn Văn T tại bệnh viện.

Cũng tại phiên tòa ngày hôm nay , đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Th tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và của những người tham gia tố tụng: Thẩm phán đã tiến hành thụ lý , giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và thời hạn theo quy định của pháp luật. Việc ra các văn bản tố tụng của Thẩm phán cũng như các thủ tục tố tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn cùng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn cũng như người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn thực hiện đúng và đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá những chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Th đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 235; Điều 264; Điều 266; Điều 267; Điều 271; Điều 273; điểm a khoản 2 Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 588; Điều 590 của Bộ luật dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của cháu Nguyễn Văn T. Buộc anh Nguyễn Văn Đ phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho cháu Nguyễn Văn T, cụ thể:

Tiền viện phí, tiền thuốc điều trị theo hóa đơn là 104.772.681 đồng - 1.163.800 đồng (Do anh Đ thanh toán) = 103.608.881 đồng.

Thu nhập thực tế bị mất của chị Đinh Thị L (Mẹ cháu Nguyễn Văn T) là người trực tiếp chăm sóc cháu Nguyễn Văn T trong thời gian điều trị (Theo phiếu lương tháng 6, 7, 8/2019 của chị Đinh Thị L do Công ty trách nhiệm hữu hạn Nam Sinh cung cấp thì thu nhập bình quân là 8.110.000 đồng/01 tháng, tương đương 270.000 đồng/01 ngày) Số ngày cháu Nguyễn Văn Tuyển nằm viện là 45 ngày và số ngày nghỉ chăm sóc cháu Nguyễn Văn T tại gia đình 31 ngày. Tổng cộng là 76 x 270.000 đồng/01 ngày = 20.520.000 đồng.

Tổn thất tinh thần: Do hành vi của anh Nguyễn Văn Đ gây thiệt hại về sức khỏe cho cháu Nguyễn Văn T, để lại hậu quả 02 chân của cháu T không được bình

thường mà bên cao bên thấp phải đóng thêm đế dầy để phục vụ việc đi lại và thẩm mĩ và cháu Nguyễn Văn T do phải điều trị dài ngày nên đã phải học chậm 01 năm. Vì vậy, đề nghị áp dụng mức từ 30 đến 35 tháng lương cơ bản x 1.490.000 đồng/01 tháng = Từ 44.700.000 đồng đến 52.150.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền anh Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho cháu Nguyễn Văn T là từ 168.828.881 đồng đến 176.278.881 đồng, nhưng được khấu trừ đi số tiền 15.000.000 đồng đã bồi thường trước đó để khắc phục một phần hậu quả của vụ tai nạn.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn Đ có hộ khẩu thường trú tại thôn Ng - xã Ng - huyện Th - tỉnh B (Nay là thôn Ng - xã Ng - thị xã Th - tỉnh B) nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Th - tỉnh B (Nay là Tòa án nhân dân thị xã Th - tỉnh B).

Về áp dụng pháp luật: Do vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 23/9/2019, đến ngày 09/7/2020 cháu Nguyễn Văn T cùng người đại diện hợp pháp của mình là anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thị L đã có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết nên thời hiệu khởi kiện vẫn còn. Tại thời điểm xảy ra vụ việc Bộ luật dân sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 23/9/2019, anh Nguyễn Văn Đ điều khiển xe công nông ba bánh tự chế từ xã N - huyện Th - tỉnh B (Nay là phường N - thị xã Th - tỉnh B) về nhà ở thôn Ng - xã Ng - huyện Th - tỉnh B (Nay là thôn Ng - xã Ng - thị xã Th - tỉnh B) đi trên đường Quốc lộ 38 và đi đúng phần đường, làn đường theo chiều đi của mình. Khi đi đến đoạn Km 20+300 Quốc lộ 38 thuộc địa phận thôn Ng - xã Ng - huyện Th - tỉnh B (Nay là thôn Ng- xã Ng - thị xã Th - tỉnh B), anh Nguyễn Văn Đ điều khiển xe công nông chuyển hướng sang phần đường ngược chiều và đi ở làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để rẽ về nhà ở mặt đường. Khi đi ngược chiều được khoảng 05m, chưa đến cửa nhà thì xe công nông do anh Nguyễn Văn Đ điều khiển xảy ra va chạm với xe gắn máy biển kiểm soát 99AF-022.25 do cháu Nguyễn Văn T điều khiển đang đi hướng từ xã Ng - huyện Th - tỉnh B (Nay là xã Ng - thị xã Th - tỉnh B) về xã N - huyện Th - tỉnh B (Nay là phường N - thị xã Th - tỉnh B) theo đúng phần đường, làn đường của

mình (Ngược chiều với xe công nông do anh Đ điều khiển). Hậu quả: Cháu Nguyễn Văn T bị ngã ra đường và bị thương tích, xe gắn máy bị hư hỏng. Ngay sau khi xảy ra va chạm, anh Nguyễn Văn Đ đã điều khiển xe công nông ba bánh tự chế rời khỏi hiện trường về nhà không tham gia cấp cứu cháu Nguyễn Văn Tuyển, còn cháu Nguyễn Văn T gọi điện thoại về cho gia đình ra đưa đi cấp cứu.

Sau đó gia đình cháu Nguyễn Văn T đã có đơn trình báo và đề nghị Công an huyện Th - tỉnh B (Nay là Công an thị xã Th - tỉnh B) giải quyết. Ngày 28/11/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th - tỉnh B (Nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Th - tỉnh B) đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 211/TCGĐ trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định tỷ lệ phần trăm thương tích của cháu Nguyễn Văn T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 7168/C09-TT1 ngày 30/12/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là: 37%. Do thương tích tại cẳng chân phải của cháu Nguyễn Văn T chưa ổn định (Còn nề nhiều) nên không tiến hành thăm khám và làm thêm các xét nghiệm cần thiết, do vậy chưa đánh giá được hết các tổn thương và di chứng chấn thương (Nếu có). Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra đưa cháu Nguyễn Văn T đi giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định.

Ngày 11/02/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th - tỉnh B (Nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Th - tỉnh B) đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số: 01/TCGĐ trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định bổ sung tỷ lệ phần trăm thương tích của cháu Nguyễn Văn T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 803/C09-TT1 ngày 21/02/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Căn cứ kết quả nghiên cứ hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa, các xét nghiệm và đối chiếu kết quả khám ngày 29/11/2019 (Thể hiện tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 7168/C09-TT1 ngày 30/12/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an). Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Nguyễn Văn T sau khi giám định bổ sung là: 52%. Do các thương tích đứt gân cơ chày trước, duỗi ngón cái dài, duỗi dài các ngón, gân cơ mác bên dài ngắn, gân cơ gấp ngón cái dài không được quy định tại Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế nên không có cơ sở xét tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Ngày 01/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th - tỉnh B (Nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Th - tỉnh B) đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số: 09 đối với anh Nguyễn Văn Đ. Tuy nhiên, do anh Nguyễn Văn Đ có hành vi *"Điều khiển xe không đi bên phải theo chiều đi của mình, gây tai nạn giao thông không dừng lại, không giữ nguyên hiện trường, bỏ trốn không đến trình báo cơ quan có thẩm quyền, không tham gia cấp cứu người bị nạn, điều khiển loại xe sản xuất, lắp ráp trái quy định tham gia giao thông"* nên Công an huyện Th -

tỉnh B (Nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Th - tỉnh B) đã ra Quyết định xử phạt hành chính số: 81/QĐ-XPHC đối với anh Nguyễn Văn Đ bằng hình thức phạt tiền với số tiền 3.750.000 đồng.

Nay, cháu Nguyễn Văn T do anh Nguyễn Văn T làm đại diện theo ủy quyền yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ phải bồi thương thương tích cho cháu Nguyễn Văn T tổng số tiền 250.090.841 đồng. (Cụ thể: Tiền khám chữa bệnh , tiền thuốc : 104.823.841 đồng; Tiền mất thu nhập trong thời gian mẹ cháu T là chị Đinh Thị L không đi làm ở nhà chăm sóc cháu Nguyễn Văn T: 09 tháng x 7.863.000 đồng/01 tháng = 70.767.000 đồng; Tiền tổn thất về tinh thần cho cháu Nguyễn Văn T và gia đình: 50 lần mức lương cơ sở x 1.490.000 đồng = 74.500.000 đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Nguyễn Văn T yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ phải bồi thường thiệt hại do anh Nguyễn Văn Đ có hành vi *"Điều khiển xe không đi bên phải theo chiều đi của mình, gây tai nạn giao thông không dừng lại, không giữ nguyên hiện trường, bỏ trốn không đến trình báo cơ quan có thẩm quyền, không tham gia cấp cứu người bị nạn, điều khiển loại xe sản xuất, lắp ráp trái quy định tham gia giao thông"* gây tai nạn làm cho cháu Nguyễn Văn T bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 52% là có căn cứ nên cần chấp nhận. Bởi lẽ, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đủ cơ sở xác định anh Nguyễn Văn Đ đã có hành vi điều khiển xe công nông chuyển hướng sang phần đường ngược chiều và đi ở làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ gây tai nạn giao thông làm cháu Nguyễn Văn T bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 52%. Tuy nhiên, do hành vi của anh Nguyễn Văn Đoan chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th - tỉnh B (Nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Th - tỉnh B) đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự, nhưng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Nguyễn Văn Đ về hành vi *"Điều khiển xe không đi bên phải theo chiều đi của mình, gây tai nạn giao thông không dừng lại, không giữ nguyên hiện trường, bỏ trốn không đến trình báo cơ quan có thẩm quyền, không tham gia cấp cứu người bị nạn, điều khiển loại xe sản xuất, lắp ráp trái quy định tham gia giao thông"*.

Về mức bồi thường: Cháu Nguyễn Văn T do anh Nguyễn Văn T làm đại diện theo ủy quyền yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ phải bồi thường tổng số tiền 250.090.841 đồng. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do đương sự giao nộp cũng như các tài liệu chứng cứ mà Tòa án đã thu thập được thì cần chấp nhận những khoản chi phí hợp lý sau:

Chi phí khám chữa bệnh, tiền thuốc theo các chứng từ, hóa đơn:

Phiếu thu số phiếu xuất: 899070 ngày 27/9/2019 số tiền 1.315.000 đồng.

Hóa đơn bán hàng số: 0248136 ngày 27/9/2019 số tiền 11.795.084 đồng.

Hóa đơn bán hàng số: 0053638 ngày 14/10/2019 số tiền 3.794.057 đồng.

Hóa đơn bán hàng số: 0019784 ngày 14/10/2019 số tiền 1.414.342 đồng.

Phiếu thủ thuật số phiếu: 0210-VD-0968 ngày 22/10/2019 số tiền 195.600 đồng.

Nhóm chụp X-Quang số hóa số phiếu: 0210-VD-0968 ngày 22/10/2019 số tiền 162.700 đồng.

Hóa đơn bán hàng số: 0271636 ngày 22/10/2019 số tiền 195.600 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: 917500 ngày 22/10/2019 số tiền 333.800 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: 917495 ngày 22/10/2019 số tiền 1.163.800 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: 917349 ngày 22/10/2019 số tiền 577.500 đồng.

Hóa đơn bán hàng số: 0304620 ngày 19/11/2019 số tiền 2.955.000 đồng.

Nhóm chụp X-Quang số hóa số phiếu: 0212-VD-8734 ngày 19/11/2019 số tiền 162.700 đồng.

Phiếu khám chuyên khoa số phiếu: 0212-VD-8734 ngày 19/11/2019 số tiền 38.700 đồng.

Phiếu khám chuyên khoa số phiếu: 0212-VD-8734 ngày 19/11/2019 số tiền 38.700 đồng.

Hóa đơn bán hàng số: 0294309 ngày 19/11/2019 số tiền 220.300 đồng.

Phiếu thủ thuật số phiếu: 0212-VD-8734 ngày 19/11/2019 số tiền 2.955.000 đồng.

Phiếu thủ thuật số phiếu: 0212-VD-8734 ngày 19/11/2019 số tiền 259.000 đồng.

Phiếu sử dụng dịch vụ kỹ thuật số phiếu: 0212-VD-8734 ngày 19/11/2019 số tiền 630.000 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: 939052 ngày 19/11/2019 số tiền 656.600 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: 938724 ngày 19/11/2019 số tiền 66.700 đồng.

Nhóm chụp X-Quang số hóa số phiếu: 0213-VD-8423 ngày 28/11/2019 số tiền 162.700 đồng.

Phiếu thủ thuật số phiếu: 0213-VD-8423 ngày 28/11/2019 số tiền 220.300 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: 974301 ngày 06/01/2020 số tiền 1.406.560 đồng.

Hóa đơn bán hàng số: 0342626 ngày 06/01/2020 số tiền 37.194.752 đồng.

Nhóm chụp X-Quang số hóa số phiếu: 0218-VD-4711 ngày 16/01/2020 số tiền 162.700 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: 981504 ngày 16/01/2020 số tiền 275.400 đồng.

Hóa đơn bán hàng số: 0340265 ngày 16/01/2020 số tiền 162.700 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: 984729 ngày 21/01/2020 số tiền 378.000 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: 984762 ngày 21/01/2020 số tiền 914.000 đồng.

Phiếu thủ thuật số phiếu: 0218-VD-8249 ngày 21/01/2020 số tiền 135.000 đồng.

Phiếu khám chuyên khoa số phiếu: 0218-VD-8249 ngày 21/01/2020 số tiền 38.700 đồng.

Hóa đơn bán hàng số: 0001829 ngày 21/01/2020 số tiền 135.000 đồng.

Phiếu thu số phiếu thu: 000143 ngày 11/02/2020 số tiền 450.000 đồng.

Phiếu thu số phiếu thu: 000089 ngày 11/02/2020 số tiền 470.000 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: 996957 ngày 13/02/2020 số tiền 1.477.400 đồng.

Hóa đơn bán hàng số: 0017789 ngày 13/02/2020 số tiền 162.700 đồng.

Phiếu siêu âm số phiếu: 0223-VD-3302 ngày 26/3/2020 số tiền 206.600 đồng.

Nhóm chụp X-Quang số hóa số phiếu: 0223-VD-3302 ngày 26/3/2020 số tiền 206.600 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: 1026156 ngày 26/3/2020 số tiền 1.643.000 đồng.

Hóa đơn bán hàng số: 0042158 ngày 26/3/2020 số tiền 206.600 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: 1096103 ngày 01/7/2020 số tiền 681.280 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: 1101298 ngày 07/7/2020 số tiền 865.200 đồng.

Phiếu thu tiền kiêm bảng kê chi phí khám chữa bệnh số: 0074956 ngày 07/7/2020 số tiền 15.372.973 đồng.

Hóa đơn bán hàng số: 0092984 ngày 23/7/2020 số tiền 231.700 đồng.

Phiếu thu tiền kiêm bảng kê chi phí khám chữa bệnh số: 0149314 ngày 23/9/2020 số tiền 135.900 đồng.

Phiếu thu tiền kiêm bảng kê chi phí khám chữa bệnh số: 0126455 ngày 02/12/2021 số tiền 201.300 đồng.

Phiếu thu ngày 02/12/2021 số tiền 86.400 đồng.

Phiếu thu ngày 02/12/2021 số tiền 86.400 đồng.

Hóa đơn bán hàng số: 00089693 ngày 14/6/2022 số tiền 201.300 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: NTVD2-350449 ngày 28/7/2022 số tiền 674.687 đồng.

Hóa đơn bán hàng số: 00148118 ngày 01/8/2022 số tiền 6.686.246 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: NTVD2-352808 ngày 01/8/2022 số tiền 2.937.300 đồng.

Hóa đơn bán hàng số: 00163204 ngày 16/8/2022 số tiền 38.700 đồng.

Phiếu thu số phiếu xuất: NTVD1-363266 ngày 16/8/2022 số tiền 1.634.400 đồng.

Số tiền mất thu nhập của chị Đinh Thị L chăm sóc cháu Nguyễn Văn T trong thời gian điều trị:

Thời gian cháu Nguyễn Văn T nằm viện 45 ngày (Từ ngày 23/9/2019 đến ngày 14/10/2019, từ ngày 26/12/2019 đến ngày 06/01/2020, từ ngày 01/7/2020 đến ngày 07/7/2020, từ ngày 28/7/2022 đến ngày 01/8/2022) và thời gian cháu Nguyễn Văn T điều trị tại nhà 31 ngày *(Theo tài liệu xác minh tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Nam Sinh xác định trong thời gian từ 09/2019 đến tháng 3/2021 chị Đinh Thị L nghỉ tổng cộng 134 ngày, trong đó có 31 ngày nghỉ chăm sóc cháu Nguyễn Văn T tại nhà cho đến tháng 9/2020 khi cháu Nguyễn Văn T đi học trở lại và 45 ngày nghỉ chăm sóc cháu* Nguyễn Văn *T nằm viện)*. Như vậy, số tiền bị mất thu nhập trong thời gian chị Đinh Thị L nghỉ để chăm sóc cháu Nguyễn Văn T là 76 ngày x 270.000 đồng/01ngày = 20.520.000 đồng.

Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: Tai nạn xảy ra hoàn toàn do lỗi của anh Nguyễn Văn Đ khi điều khiển loại xe sản xuất, lắp ráp trái quy định tham gia giao thông, không đi bên phải theo chiều đi của mình, gây tai nạn giao thông làm cho cháu Nguyễn Văn T bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 52%, để lại hậu quả 02 chân của cháu Nguyễn Văn T không được bình thường mà bên cao bên thấp phải đóng thêm đế dầy để phục vụ việc đi lại và thẩm mĩ và cháu Nguyễn Văn T do phải điều trị dài ngày nên đã phải học chậm 01 năm. Đối với việc anh Nguyễn Văn Đ và người đại diện theo ủy quyền của mình là chị Nguyễn Thị Phương D cho rằng lỗi để xảy ra tai nạn giao thông một phần là do cháu Nguyễn Văn T khi điều khiển xe dưới 50cc khi chưa đủ độ tuổi theo quy định tại khoản 1 Điều 60 Luật giao thông đường bộ và có hành vi vượt phải sai quy định, không xi nhan, không giảm tốc độ nên đã dẫn đến tai nạn nên cần xem xét mỗi bên phải chịu một phần và chỉ chấp nhận mức bồi thương tổn thất về tinh thần cho cháu Nguyễn Văn T và gia đình mức 25 tháng lương cơ sở. Tuy nhiên, hành vi của cháu Nguyễn Văn T điều khiển xe gắn máy khi chưa đủ 16 tuổi chỉ là vi phạm hành chính nên ngày 01/3/2020 đã bị Công an huyện Th - tỉnh B (Nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Th - tỉnh B) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 82/QĐ-XPHC về hành vi *"Người từ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi điều khiển xe gắn máy"* bằng hình thức cảnh cáo. Vì vậy, việc việc anh Nguyễn Văn Đ và người đại diện theo ủy quyền của mình là chị Nguyễn Thị Phương D cho rằng lỗi để xảy ra tai nạn giao thông một phần là do cháu Nguyễn Văn T là không có cơ sở. Do đó, cần xem xét chấp nhận mức bồi thường tổn thất về tinh thần cho cháu Nguyễn Văn Tuyển là 30 tháng lương cơ sở x 1490.000 đồng/01 tháng = 44.700.000 đồng. (Theo quy định tại Nghị định số : 38/2019/NĐ- CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở từ ngày 01/7/2019 là 1.490.000 đồng/tháng).

Đối với số tiền anh Nguyễn Văn Đ và người đại diện theo ủy quyền của mình là chị Nguyễn Thị Phương D trình bày đã chi phí và bồi thường cho cháu Nguyễn Văn T là 17.013.800 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn Văn T là đại diện theo ủy quyền của cháu Nguyễn Văn T và Luật sư Bùi Đức N là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Nguyễn Văn T đều thừa nhận anh Nguyễn Văn Đ đã bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Tuy nhiên, đối với số tiền 2.013.800 đồng chi phí phục vụ chữa trị cho cháu Nguyễn Văn T tại bệnh viện anh Nguyễn Văn T là đại diện theo ủy quyền của cháu Nguyễn Văn T và Luật sư Bùi Đức N là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Nguyễn Văn T chỉ chấp nhận số tiền anh Nguyễn Văn Đ đã thanh toán theo Phiếu thu số phiếu xuất: 917495 ngày 22/10/2019 số tiền 1.163.800 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, do anh Nguyễn Văn Đ và người đại diện theo ủy quyền của mình là chị Nguyễn Thị Phương D không có căn cứ chứng minh đã chi số tiền 850.000 đồng ngoài hóa đơn, chứng từ nên chỉ có căn cứ chấp nhận khấu trừ số tiền anh Nguyễn Văn Đ đã bồi thường và chi phí phục vụ chữa trị cho cháu Nguyễn Văn T là 16.013.000 đồng.

Từ những căn cứ, phân tích và nhận định nêu trên, Hồi đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận toàn bộ yêu cầu của cháu Nguyễn Văn T cùng người đại diện theo ủy quyền của mình là anh Nguyễn Văn T đòi anh Nguyễn Văn Đ phải bồi thường số tiền 250.090.841 đồng mà chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của cháu Nguyễn Văn T và người đại diện theo ủy quyền của mình là anh Nguyễn Văn T buộc anh Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho cháu Nguyễn Văn T tổng số tiền, cụ thể: Tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc: 104.772.681 đồng + Tiền mất thu nhập trong thời gian mẹ cháu Nguyễn Văn Tuyển là chị Đinh Thị Lý không đi làm ở nhà chăm sóc cháu Nguyễn Văn Tuyển là 20.520.000 đồng + Tiền tổn thất về tinh thần cho cháu Nguyễn Văn Tuyển và gia đình là 44.700.000 đồng = 169.992.681 đồng - 16.013.000 đồng = 153.980.000 đồng (Đã làm tròn số)

Về án phí: Đối với yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe của cháu Nguyễn Văn T thuộc trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH nên cháu T không phải chịu tiền án phí đối với số tiền yêu cầu không được chấp nhận 96.111.160 đồng (250.090.841 đồng - 153.797.681 đồng = 96.111.160 đồng).

Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 235; Điều 264; Điều 266; Điều 267; Điều 271; Điều 273; điểm a khoản 2 Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều

586; Điều 588; Điều 590 của Bộ luật dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của cháu Nguyễn Văn T. Buộc anh Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho cháu Nguyễn Văn T số tiền 153.980.000 *(Một trăm năm mươi ba triệu chín trăm tám mươi nghìn)* đồng.

Bản án có hiệu lực thi hành ngay. Kể từ ngày bản án phát sinh hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành án thì hàng tháng phải chịu một khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Buộc anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 7.699.000 *(Bảy triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn)* đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Văn Tuyên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND thị xã Th;
- Chi cục THADS thị xã Th;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Bá Thành **Vũ Thị Lan Anh** **Bùi Văn Tuyên**